

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HSST
Ngày: 12/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quang Lịch;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Hồng Khanh.

2. Ông Vũ Văn Hạnh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Thành, thư ký
Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại nhà văn hóa khu phố N, phường M, tp ., Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/HSST - QĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn N** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1981 tại: Hưng Yên; Nơi thường trú: Số A B, phường M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn B (đã chết), con bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ là Lê Thị H (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2006; Tiền án: Bản án số 04/2021/HS-ST ngày 05/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt Phạm Văn N 01 năm 09 tháng tù giam về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/7/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/8/2005, bị Công an thị xã H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi: Mua dâm. Ngày 12/8/2005, bị Công an thị xã H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi: Thiếu tinh thần trách nhiệm để hành vi mua dâm xảy ra trong cơ sở quản lý của mình. Ngày 31/8/2006, bị Công an thị xã H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi: Đánh nhau. Ngày 30/3/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt Phạm Văn N 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 22/3/2012, Ủy ban

nhân dân thành phố H ra quyết định: Áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao Động xã hội tỉnh H.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H.

- Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/6/2023 tại khu vực ngã ba đường T và đường D thuộc xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Tổ công tác Công an thành phố H tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Phạm Văn N, sinh năm 1981, trú tại: số A B, phường M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ thu giữ tại đường cạnh chân Nam đang đứng 01(một) vỏ bao thuốc lá Vinantaba bằng giấy màu vàng, bên trong có chứa 02 (hai) gói nhỏ đều bọc bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột kết tinh màu trắng dạng cục, bột. Thu giữ tại túi quần bên phải, phía trước đang mặc trên người Nam 02(hai) xi lanh kim tiêm và 02(hai) ống Novocaine bằng thủy tinh đều chưa sử dụng. Bản thân N tự khai nhận, đây là ma túy (H1) mục đích cất giấu để sử dụng. Tổ công tác sau đó tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong đồ vật và đưa N về trụ sở làm việc.

Biên bản về việc kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Phạm Văn N hồi 13 giờ 35 phút ngày 07/6/2023, tiến hành kiểm tra bằng cách sử dụng que thử ma túy thử nước tiểu của đối tượng. Que thử nhãn hiệu FASTEP Rapid Dagmotic test. Quá trình thử nước tiểu của Phạm Văn N thấy que thử dương tính với nhóm ma túy (M).

Ngày 07/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn N. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói nhỏ đều bọc bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột kết tinh màu trắng dạng cục, bột được cho vào trong một phong bì giấy dán kín niêm phong; 01(một) vỏ bao thuốc lá Vinantaba bằng giấy màu vàng; 02(hai) xi lanh kim tiêm và 02(hai) ống Novocaine bằng thủy tinh đều chưa sử dụng.

Kết luận giám định số 355/KL-KTHS ngày 10/6/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh H, Kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là 0,162 g (Không thấy một sáu hai gam) là ma túy, là loại **Heroin**.* H2 lại 0,128 gam (không thấy một hai tám gam) ma túy, loại Heroine trong niêm phong; 02 (hai) mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn N khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/6/2023, N đi bộ từ nhà ra khu vực S với mục đích mua ma túy (H) để sử

dụng. Khi đi đến đoạn đường L, phường H, thành phố H, N gặp một nam thanh niên khoảng ngoài 30 tuổi, nhìn có vẻ giống nghiện ma túy. N lại gần hỏi chuyện thì biết được người này có ma túy bán. N lấy trong người ra số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đưa cho người này, người này cầm tiền và đưa lại cho N 02 (hai) gói nhỏ đều bọc bằng giấy bạc màu trắng chứa ma túy, loại Heroin được đựng trong một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng. Vì bản thân là người nghiện ma túy, N tự xác định được đây là ma túy, loại Heroin nên cầm tay trái và đi bộ về phía đường Q thuộc xã L, thành phố H, tìm nơi để sử dụng. Khi N đi đến khu vực ngã ba đường T và đường D thuộc xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên thì bị kiểm tra, bắt quả tang về hàng vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lúc này, N lo sợ nên đã rút vỏ bao thuốc lá bên trong chứa 02 (hai) gói ma túy vừa mua được xuống dưới nền đất cạnh chỗ N đang đứng thì bị phát hiện. Sau đó bản thân N đã thừa nhận đây là ma túy, loại Heroin.

Đối với nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của N: Quá trình điều tra, N khai nhận vào ngày 07/6/2023 đã mua ma túy của là một nam thanh niên không quen biết. Người thanh niên khoảng tầm 30 tuổi, mặc quần áo dài, đeo khẩu trang, dáng vẻ giống người nghiện ma túy. Đây là lần đầu tiên N mua ma túy của người này nên không biết tên tuổi, địa chỉ. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến do đó không có căn cứ xử lý.

Quá trình trình điều tra bị cáo Phạm Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-TPHY ngày 24/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H số 355/KL – KTHS (MT), bên trong có chứa 0,128g Heroin; 02 (Hai) mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bằng giấy màu vàng.
- 02 (Hai) bom kim tiêm.
- 02 (Hai) ống Novocain thủy tinh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng là số ma túy đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 16, 17); lời khai của người làm chứng ông Hoàng Văn K (BL 17 và BL 71 - 74); Bản kết luận giám định số 355/KL-KTHS(MT) ngày 10/6/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh H. Nên đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/6/2023 tại khu vực ngã ba đường T và đường D thuộc xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Phạm Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,162 gam (Không thấy một sáu hai gam) Heroin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 04/2021/HS-ST ngày 05/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt Phạm Văn N 01 năm 09 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nhưng đến ngày 07/6/2023, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải bị chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã được nhà nước giáo dục bằng hình phạt tù về ma túy, nên nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy đến sức khỏe con người cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn cố tình đi mua ma túy tàng trữ để sử dụng thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H số 355/KL – KTHS (MT), bên trong có chứa 0,128g Heroin; 02 (Hai) mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.
- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bằng giấy màu vàng.
- 02 (Hai) bom kim tiêm.
- 02 (Hai) ống Novocain thủy tinh.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về chế độ án lệ phí Tòa án.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/6/2023.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H số 355/KL – KTHS (MT), bên trong có chứa 0,128g Heroin; 02 (Hai) mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.
- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bằng giấy màu vàng.
- 02 (Hai) bom kim tiêm.
- 02 (Hai) ống Novocain thủy tinh.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng của Cơ quan điều tra giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hưng Yên).

[4] Án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quang Lịch